

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 03/2017/QĐ-UBND

Đắk Lắk, ngày 25 tháng 01 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế phối hợp giải quyết thủ tục hành chính trong việc đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất; cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk ban hành kèm theo Quyết định số 25/2016/QĐ-UBND ngày 31/5/2016 của UBND tỉnh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;**Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;**Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;**Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 631/TTr-STNMT ngày 22 tháng 11 năm 2016.***QUYẾT ĐỊNH:**

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế phối hợp giải quyết thủ tục hành chính trong việc đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất; cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk ban hành kèm theo Quyết định số 25/2016/QĐ-UBND ngày 31/5/2016 của UBND tỉnh.

1. Sửa đổi, bổ sung điểm a, khoản 2, Điều 4 như sau:

a) UBND cấp huyện có trách nhiệm bố trí nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai chung với nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả thuộc Văn phòng Hội đồng nhân dân (HĐND), UBND cấp huyện (sau đây gọi là Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả cấp huyện); đảm bảo đồng bộ, thống nhất, trên cơ sở kế thừa trang thiết bị, máy móc đã được trang bị trước đây.

Đối với các huyện, thị xã Buôn Hồ chưa bố trí nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả cấp huyện thì đến trước ngày 01/4/2017 phải thực hiện theo đúng quy định tại điểm a, khoản 2, Điều 4 Quy định này.

2. Sửa đổi, bổ sung điểm a, khoản 2 Điều 7 như sau:

a) Trong thời hạn 18 (mười tám) ngày sau khi nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai kiểm tra hồ sơ; trích lục hoặc trích đo địa chính (nếu có) xác minh thực địa (trong trường hợp cần thiết); gửi phiếu lấy ý kiến đến Phòng Quản lý Đô thị, Phòng Kinh tế hạ tầng, Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong trường hợp cần thiết; gửi số liệu địa chính đến cơ quan thuế để xác định nghĩa vụ tài chính. Sau khi người sử dụng đất thực hiện xong nghĩa vụ tài chính, Chi

nhánh Văn phòng đăng ký đất đai lập phiếu chuyển hồ sơ đến Phòng Tài nguyên và Môi trường kiểm tra trước khi trình UBND cấp huyện cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp cấp Giấy chứng nhận lần đầu.

3. Sửa đổi, bổ sung điểm c, khoản 2 Điều 7 như sau:

c) Đối với trường hợp người sử dụng đất là hộ gia đình, cá nhân thực hiện các quyền của người sử dụng đất mà không phải cấp mới Giấy chứng nhận thì Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai thực hiện chỉnh lý biến động trên Giấy chứng nhận theo quy định hiện hành. Trường hợp phải cấp mới Giấy chứng nhận, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai hoàn thiện hồ sơ gửi Văn phòng Đăng ký đất đai kiểm tra hồ sơ trước khi trình Sở Tài nguyên và Môi trường cấp Giấy chứng nhận, tổng thời gian giải quyết không quá 18 (mười tám) ngày.

4. Bổ sung điểm d, khoản 2 Điều 7 như sau:

d) Đối với trường hợp cấp đổi, cấp lại, thời gian thực hiện theo quy định tại điểm p, điểm q khoản 2 Điều 61 Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ.

Điều 2. Bãi bỏ các quy định tại Điểm a, khoản 2, Điều 4; điểm a, khoản 2 Điều 7; điểm c, khoản 2 Điều 7 của Quy chế phối hợp giải quyết thủ tục hành chính trong việc đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất; cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk ban hành kèm theo Quyết định số 25/2016/QĐ-UBND ngày 31/5/2016 của UBND tỉnh.

Điều 3. Giao Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, địa phương, các cơ quan, tổ chức có liên quan theo dõi, triển khai thực hiện Quyết định này và tổng hợp các khó khăn, vướng mắc (nếu có) báo cáo và đề xuất UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung theo quy định.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành có liên quan; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 05 tháng 02 năm 2017./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Ngọc Nghị